

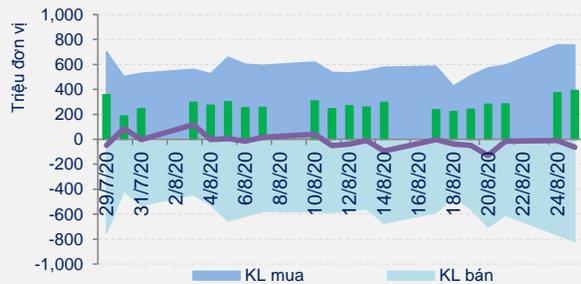
# MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: 25/8/2020

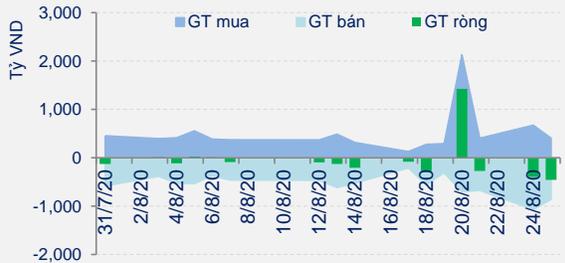
Thông kê thị trường	HOSE	HNX
Index	874.12	123.37
% Thay đổi	↑ 0.63%	↑ 0.17%
KLGD (CP)	389,449,895	57,753,245
GTGD (tỷ đồng)	6,927.54	663.12
Tổng cung (CP)	819,127,610	102,372,100
Tổng cầu (CP)	755,217,230	98,890,500

Giao dịch NĐTNN	HOSE	HNX
KL bán (CP)	26,949,740	583,681
KL mua (CP)	16,116,130	402,600
GT mua (tỷ đồng)	405.85	5.71
GT bán (tỷ đồng)	861.55	6.83
GT ròng (tỷ đồng)	(455.71)	(1.13)

## Tương quan cung cầu HOSE



## Giá trị Giao dịch NĐTNN HOSE



Ngành Cấp 1	% thay đổi	P/E	P/B	%GTGD
Công nghệ Thông tin	↑ 0.35%	11.4	1.9	3.4%
Công nghiệp	↑ 0.79%	12.9	2.1	14.4%
Dầu khí	↑ 3.29%	-	1.8	2.6%
Dịch vụ Tiêu dùng	↑ 1.19%	93.4	3.8	5.0%
Dược phẩm và Y tế	↑ 0.72%	13.2	2.6	1.3%
Hàng Tiêu dùng	↑ 0.87%	14.6	4.2	17.2%
Ngân hàng	↑ 0.21%	8.2	2.1	20.7%
Nguyên vật liệu	↓ -0.74%	14.6	1.6	13.5%
Tài chính	↑ 0.78%	14.7	2.4	19.8%
Tiền ịch Cộng đồng	↑ 0.60%	11.9	2.0	2.0%
VN - Index	↑ 0.63%	14.4	2.6	
HNX - Index	↑ 0.17%	9.9	1.6	

## ĐIỂM NHẤN THỊ TRƯỜNG

Thị trường tiếp tục tăng điểm trong phiên hôm nay với thanh khoản gia tăng. Cụ thể, kết thúc phiên giao dịch, VN-Index tăng 5,44 điểm (+0,63%) lên 874,12 điểm; HNX-Index tăng 0,21 điểm (+0,17%) lên 123,37 điểm. Thanh khoản trên hai sàn gia tăng so với phiên trước đó và cao hơn mức trung bình 20 phiên với giá trị giao dịch đạt 8.213 tỷ đồng tương ứng với khối lượng giao dịch là 457 triệu cổ phiếu; trong đó, giao dịch thỏa thuận chiếm 1.622 tỷ đồng. Độ rộng thị trường là tích cực với 333 mã tăng, 138 mã giảm, 280 mã tham chiếu. VN-Index tăng điểm trong toàn bộ thời gian phiên giao dịch hôm nay nhờ lực cầu xuất hiện từ đầu phiên và được duy trì cho đến phiên chiều, nhưng áp lực bán gia tăng từ khoảng 14h trở đi khiến mức tăng bị thu hẹp lại. Nhóm cổ phiếu trụ cột tiếp tục thu hút được dòng tiền và phần lớn đều kết phiên trong sắc xanh, có thể kể đến như VIC (+2,2%), PLX (+3,9%), SAB (+1,9%), MWG (+4,2%), GAS (+1,1%), VNM (+0,7%), TCB (+1,7%), CTG (+1,2%), MBB (+1,4%), HVN (+1,4%)... Ở chiều ngược lại, một số trụ cột giảm khiến mức tăng bị thu hẹp lại, có thể kể đến như VHM (-0,5%), HPG (-1%), GVR (-1,7%), BID (-0,4%), VPB (-0,9%), VJC (-0,5%)... Trên sàn HNX, các trụ cột như ACB (+0,5%), CEO (+5,6%), NVB (+1,2%)... đều tăng giúp chỉ số HNX-Index tăng điểm trong phiên thứ năm liên tiếp.

## CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Thanh khoản trong phiên hôm nay tiếp tục gia tăng và ở mức cao với khoảng 6.500 tỷ đồng khớp lệnh trên hai sàn. Điều này cho thấy lực cầu mua lên cũng như lực bán chốt lời đều mạnh. Trên góc nhìn kỹ thuật, VN-Index đang tiến vào vùng kháng cự quan trọng trong khoảng 870-875 điểm (MA200) và phản ứng tại đây sẽ xác định xu hướng trong thời gian tiếp theo. Khối ngoại gia tăng bán ròng trong phiên hôm nay với hơn 455 tỷ đồng trên hai sàn và đây thường là tín hiệu không mấy tích cực đối với thị trường. Bên cạnh đó, trên thị trường phái sinh, chứng kiến diễn biến chốt lời mạnh của phe long với việc hợp đồng tương lai VN30 tháng 9 phân kỳ với chỉ số cơ sở VN30 khi giảm trong phiên hôm nay, qua đó chuyển từ basis dương xuống basis âm 2,18 điểm. Trong bối cảnh hiện tại, chúng tôi cho rằng dư địa tăng của thị trường không còn nhiều và sự đảo chiều có thể sớm xuất hiện. Dự báo, trong phiên giao dịch tiếp theo 26/8, VN-Index có thể sẽ tiếp tục rung lắc nếu trong vùng kháng cự trong khoảng 870-875 điểm (MA200). Những nhà đầu tư đã giải ngân bắt đáy trong đợt giảm về quanh ngưỡng 800 điểm (fibonacci retracement 38,2%) và đã chốt lời cổ phiếu quanh đường MA50 ngày nên tiếp tục đứng ngoài và quan sát thị trường.

# MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: 25/8/2020

## DIỄN BIẾN GIAO DỊCH

### VN-Index:

VN-Index tăng điểm trong toàn bộ thời gian phiên giao dịch hôm nay nhờ lực cầu xuất hiện từ đầu phiên và được duy trì trong phiên chiều, với mức cao nhất trong phiên tại 877,57 điểm. Từ khoảng 14h trở đi, áp lực bán gia tăng khiến mức tăng bị thu hẹp lại. Kết phiên, VN-Index tăng 5,44 điểm (+0,63%) lên 864,12 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến VN-Index trong phiên hôm nay: VIC tăng 2.000 đồng, PLX tăng 1.900 đồng, SAB tăng 3.500 đồng. Ở chiều ngược lại, VHM giảm 400 đồng.

### HNX-Index:

HNX-Index tăng điểm trong phần lớn thời gian phiên hôm nay, với mức cao nhất trong phiên tại 124,097 điểm. Cũng có thời điểm lúc 10h, áp lực bán gia tăng khiến chỉ số giảm xuống dưới mức tham chiếu, với mức thấp nhất trong phiên tại 122,6 điểm. Kết phiên, HNX-Index tăng 0,21 điểm (+0,17%) lên 123,37 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến HNX-Index trong phiên hôm nay: ACB tăng 100 đồng, CEO tăng 400 đồng, NVB tăng 100 đồng. Ở chiều ngược lại, SHB giảm 100 đồng.

## GIAO DỊCH KHỎI NGOẠI

Trên HOSE, khối ngoại bán ròng với giá trị ròng 455,99 tỷ đồng tương ứng với khối lượng ròng 11,6 triệu cổ phiếu. VHM là mã bị bán ròng nhiều nhất với 164,2 tỷ đồng tương ứng với 2,1 triệu cổ phiếu, tiếp theo là VNM với 68 tỷ đồng tương ứng với 580 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, E1VFN30 là mã chứng khoán được mua ròng nhiều nhất với 22,5 tỷ đồng tương ứng với 1,6 triệu chứng chỉ quỹ.

Trên HNX, khối ngoại bán ròng với giá trị ròng 1,12 tỷ đồng tương ứng với khối lượng ròng 181 nghìn cổ phiếu. VCG là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 2 tỷ đồng tương ứng với 62 nghìn cổ phiếu, tiếp theo là PVS với 1,9 tỷ đồng tương ứng với 152 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, SHS là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 2,8 tỷ đồng tương ứng với 245 nghìn cổ phiếu.

## TIN KINH TẾ VĨ MÔ - ĐẦU TƯ

## PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

### VN-Index:



VN-Index tăng điểm trong phiên thứ ba liên tiếp và chỉ số hiện kết phiên dưới ngưỡng 875 điểm (MA200), khối lượng khớp lệnh xấp xỉ phiên trước đó và cao hơn mức trung bình 20 phiên với 342 triệu cổ phiếu. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn của chỉ số là tích cực với ngưỡng hỗ trợ tại 840 điểm (MA20). Tín hiệu kỹ thuật trung hạn của chỉ số là tích cực với ngưỡng hỗ trợ tại 850 điểm (MA50). Về xu hướng dài hạn, VN-Index hiện vận động trong thị trường giá xuống (bear market) với ngưỡng kháng cự tại 875 điểm (MA200). Dự báo, trong phiên giao dịch tiếp theo 26/8, VN-Index có thể sẽ tiếp tục rung lắc nếu trong vùng kháng cự trong khoảng 870-875 điểm (MA200).

### HNX-Index:



HNX-Index tăng điểm trong phiên thứ năm liên tiếp và chỉ số hiện kết phiên trên ngưỡng tâm lý 120 điểm, khối lượng khớp lệnh gia tăng so với phiên trước đó và cao hơn mức trung bình 20 phiên với 52 triệu cổ phiếu. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn của chỉ số là tích cực với ngưỡng hỗ trợ tại 115,5 điểm (MA20). Tín hiệu kỹ thuật trung hạn của chỉ số là tích cực với ngưỡng hỗ trợ tại 114,5 điểm (MA50). Về xu hướng dài hạn, HNX-Index hiện vận động trong thị trường giá lên (bull market) với ngưỡng hỗ trợ tại 108 điểm (MA200). Dự báo, trong phiên giao dịch tiếp theo 26/8, HNX-Index có thể sẽ tiếp tục rung lắc nếu tiến gần ngưỡng kháng cự tâm lý quanh 125 điểm.



## TIN TRONG NƯỚC

**Giá vàng trong nước đi ngang**

Tại thời điểm 16 giờ, vàng SJC tại DOJI được niêm yết ở mức 55,2 - 55,85 triệu đồng/lượng (mua vào - bán ra), tăng 100.000 đồng/lượng ở chiều mua vào và giảm 250.000 đồng/lượng ở chiều bán ra so với sáng nay.

**Tỷ giá trung tâm giảm 1 đồng**

Sáng nay, Ngân hàng Nhà nước công bố tỷ giá trung tâm cặp đồng tiền VND/USD được áp dụng trong ngày ở mức 23.211 đồng, giảm nhẹ 1 đồng so với mức công bố trước.

## TIN THẾ GIỚI

**Giá vàng thế giới giảm**

Tại thời điểm 16 giờ, giá vàng thế giới giảm 8,05 USD/ounce tương ứng với 0,42% xuống 1.931,3 USD/ounce.

**Tỷ giá ngoại tệ: USD giảm**

Tính tới 16 giờ, chỉ số USD Index (DXY) giảm 0,222 điểm tương ứng 0,23% xuống 93,067 điểm. USD giảm so với EUR xuống: 1 EUR đổi 1,1834 USD. USD giảm so với GBP xuống: 1 GBP đổi 1,3111 USD. USD tăng so với JPY lên: 1 USD đổi 106,34 JPY.

**Giá dầu thế giới giảm**

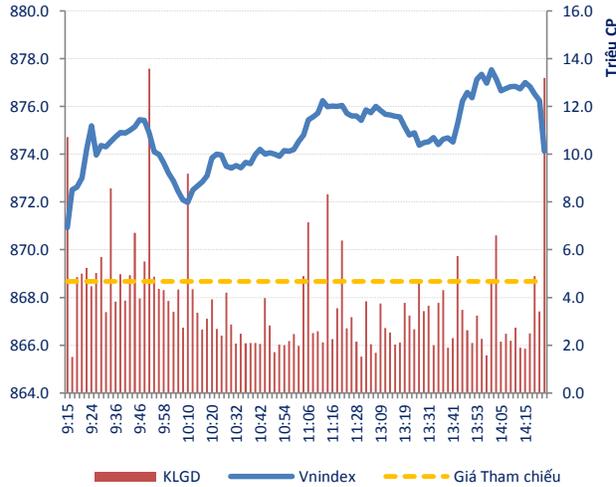
Tại thời điểm 16 giờ, giá dầu thô ngọt nhẹ WTI giảm 0,03 USD tương ứng 0,07% xuống 42,59 USD/thùng.

**Chứng khoán Mỹ tăng điểm**

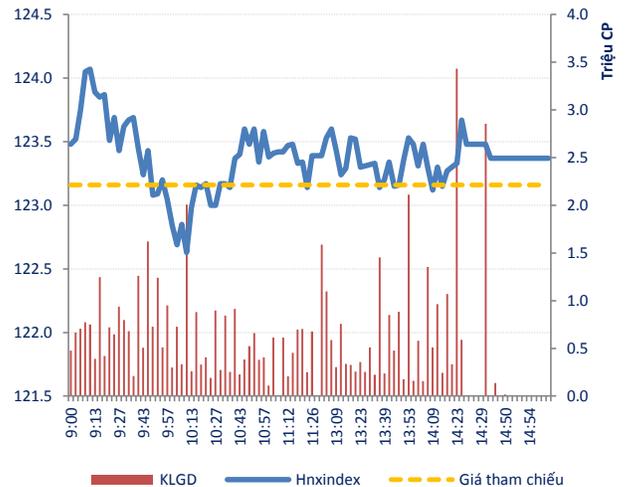
Kết thúc phiên giao dịch ngày 24/8, chỉ số Dow Jones tăng 378,13 điểm tương ứng 1,35% lên 28.308,46 điểm; chỉ số Nasdaq tăng 67,92 điểm tương ứng 0,6% lên 11.379,72 điểm; chỉ số S&P 500 tăng 34,12 điểm tương ứng 1% lên 3.431,28 điểm.

THÔNG KÊ GIAO DỊCH

KLGD và VN-Index trong phiên



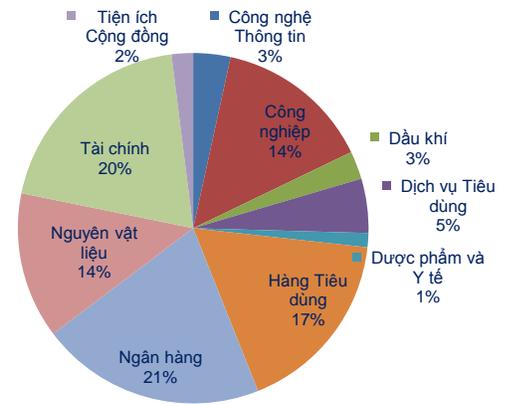
KLGD và HNX-Index trong phiên



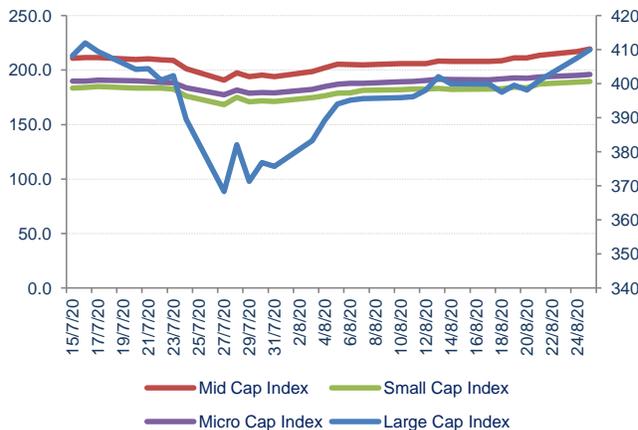
Biến động giá phân theo nhóm Ngành



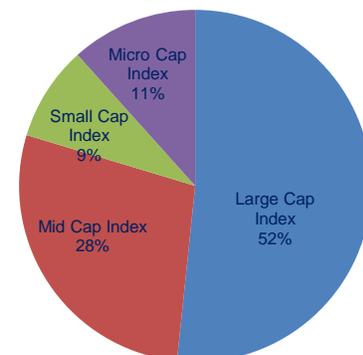
Giá trị giao dịch phân theo nhóm Ngành



Chuỗi Index theo nhóm vốn hóa



Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa



Nhóm vốn hóa được phân loại bởi StoxPlus:

Large Cap: Vốn hóa trên 5000 tỷ      Small Cap: Vốn hóa từ 500 - 1000 tỷ  
 Mid Cap: Vốn hóa từ 1000 - 5000 tỷ      Micro Cap: Vốn hóa dưới 500 tỷ



## HOSE

## HNX

## Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	E1VFN30	1,639,800	HPG	2,317,410
2	FUEVFVND	541,830	VHM	2,101,940
3	DXG	475,890	TDH	1,319,010
4	STB	443,740	POW	1,251,430
5	HAI	213,590	VRE	804,830

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	SHS	245,000	PVS	151,900
2	SD6	49,000	SDT	104,100
3	VCS	22,100	TTZ	86,300
4	PVB	10,000	VCG	61,900
5	DXP	7,800	SHB	46,100

## Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
HQC	1.74	1.74	⇒ 0.00%	18,087,580
TCH	20.40	21.00	↑ 2.94%	14,623,570
TPB	22.40	22.45	↑ 0.22%	14,281,750
MBB	17.80	18.05	↑ 1.40%	12,351,760
GEX	21.25	22.20	↑ 4.47%	11,894,940

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
ACB	21.00	21.10	↑ 0.48%	7,801,079
SHB	13.70	13.60	↓ -0.73%	5,863,808
CEO	7.10	7.50	↑ 5.63%	4,673,285
HUT	2.40	2.40	⇒ 0.00%	3,890,297
PVS	12.40	12.40	⇒ 0.00%	3,786,402

## Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
JVC	4.00	4.28	0.28	↑ 7.00%
PXI	3.29	3.52	0.23	↑ 6.99%
L10	13.60	14.55	0.95	↑ 6.99%
DHM	7.30	7.81	0.51	↑ 6.99%
CIG	1.86	1.99	0.13	↑ 6.99%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
BII	0.70	0.80	0.10	↑ 14.29%
FID	0.90	1.00	0.10	↑ 11.11%
VTL	14.00	15.40	1.40	↑ 10.00%
SCI	47.00	51.70	4.70	↑ 10.00%
QHD	20.50	22.50	2.00	↑ 9.76%

## Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
LAF	9.89	9.20	-0.69	↓ -6.98%
PNC	9.95	9.26	-0.69	↓ -6.93%
DAT	55.70	51.90	-3.80	↓ -6.82%
TTE	16.20	15.10	-1.10	↓ -6.79%
QBS	2.66	2.48	-0.18	↓ -6.77%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
NHP	0.70	0.60	-0.10	↓ -14.29%
SJ1	22.00	19.80	-2.20	↓ -10.00%
NHC	30.60	27.60	-3.00	↓ -9.80%
PCE	13.50	12.20	-1.30	↓ -9.63%
VC1	9.40	8.50	-0.90	↓ -9.57%

(\*) Giá điều chỉnh



## Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
HQC	18,087,580	0.6%	58	29.9	0.2
TCH	14,623,570	3250.0%	2,186	9.6	1.2
TPB	14,281,750	25.7%	4,113	5.5	1.3
MBB	12,351,760	19.3%	3,435	5.3	1.0
GEX	11,894,940	8.0%	1,384	16.0	1.4

## Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
ACB	7,801,079	21.7%	2,870	7.4	1.5
SHB	5,863,808	13.0%	1,678	8.1	1.0
CEO	4,673,285	2.7%	370	20.3	0.5
HUT	3,890,297	1.8%	212	11.3	0.2
PVS	3,786,402	3.9%	1,052	11.8	0.5

## Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
JVC	↑ 7.0%	-0.1%	(5)	-	0.9
PXI	↑ 7.0%	-7.5%	(674)	-	0.4
L10	↑ 7.0%	6.9%	1,717	8.5	0.6
DHM	↑ 7.0%	1.3%	152	51.4	0.7
CIG	↑ 7.0%	-47.5%	(4,451)	-	0.3

## Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
BII	↑ 14.3%	-17.1%	(1,683)	-	0.1
FID	↑ 11.1%	0.0%	0	5,333.7	0.1
VTL	↑ 10.0%	-25.1%	(2,042)	-	2.4
SCI	↑ 10.0%	31.6%	5,683	9.1	2.4
QHD	↑ 9.8%	28.4%	4,314	5.2	1.4

## Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
1VFN3	1,639,800	N/A	N/A	N/A	N/A
UEVFN	541,830	N/A	N/A	N/A	N/A
DXG	475,890	2.0%	347	29.3	0.6
STB	443,740	9.0%	1,349	8.3	0.7
HAI	213,590	-0.1%	(9)	-	0.2

## Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
SHS	245,000	14.7%	1,959	5.8	0.8
SD6	49,000	0.5%	62	48.1	0.2
VCS	22,100	39.2%	8,222	7.9	3.1
PVB	10,000	34.7%	7,271	2.4	0.7
DXP	7,800	11.3%	1,788	5.8	0.6

## Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VCB	311,175	21.3%	4,916	17.1	3.5
VIC	307,801	6.0%	2,156	42.2	2.5
VHM	261,845	31.9%	6,651	12.0	3.4
VNM	204,264	35.1%	6,163	19.0	6.3
BID	158,870	11.2%	2,164	18.3	2.0

## Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
ACB	45,609	21.7%	2,870	7.4	1.5
SHB	23,873	13.0%	1,678	8.1	1.0
VCG	14,311	9.8%	1,751	18.5	1.8
VCS	10,119	39.2%	8,222	7.9	3.1
PVI	7,443	9.8%	3,061	10.9	1.0

## Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HOSE

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
DRH	2.65	7.9%	1,064	6.7	0.5
VCI	2.35	17.8%	4,109	5.7	1.0
KSB	2.02	26.2%	6,388	4.4	1.1
DBC	1.98	31.9%	9,809	4.9	1.3
HSL	1.97	15.5%	2,277	2.1	0.3

## Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HNX

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
SHS	2.42	14.7%	1,959	5.8	0.8
TNG	2.13	19.5%	2,920	4.1	0.8
MBG	2.07	9.3%	1,022	5.4	0.5
SHB	2.04	13.0%	1,678	8.1	1.0
VXB	1.98	-35.1%	(4,056)	-	0.4



Website: [www.shs.com.vn](http://www.shs.com.vn)

*Chiu trách nhiệm nội dung:*

**P.Trưởng phòng: Ngô Thế Hiển**  
[hien.nth@shs.com.vn](mailto:hien.nth@shs.com.vn)

**Chuyên viên: Nguyễn Khắc Thành**  
[thanh.nk@shs.com.vn](mailto:thanh.nk@shs.com.vn)

**Chuyên viên: Nguyễn Đình Thắng**  
[thang.nd@shs.com.vn](mailto:thang.nd@shs.com.vn)

*Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.*

*Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.*

*SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.*

*Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi StoxPlus Corporation*

---

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

**Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội**

**TRỤ SỞ:**

Tầng 1-5, Tòa nhà Unimex Hà Nội,  
Số 41 Ngô Quyền, Hàng Bài,  
Hoàn Kiếm, Hà Nội  
Tel: 84.24.38181888  
Fax: 84.24.38181688  
Email: [contact@shs.com.vn](mailto:contact@shs.com.vn)

**CHI NHÁNH TP.HCM**

Tầng 1&3, Tòa nhà AS,  
Số 236-238 Nguyễn Công Trứ,  
P.Nguyễn Thái Bình, Q.1, HCM  
Tel: 84.28.39151368  
Fax: 84.28.39151369  
Email: [contact-hcm@shs.com.vn](mailto:contact-hcm@shs.com.vn)

**CHI NHÁNH ĐÀ NẴNG**

Tầng 8, Tòa nhà Thành Lợi 2,  
Số 03 Lê Đình Lý, Phường Vĩnh  
Trung, Quận Thanh Khê, Thành  
phố Đà Nẵng  
Tel: 84.236.3525777  
Fax: 84.236.3525779  
Email: [contact-dn@shs.com.vn](mailto:contact-dn@shs.com.vn)

---